

Số: 222/2018/QĐST-HNGĐ

T, ngày 29 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 355/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: anh **Lê Quốc H** – sinh năm 1982

Nơi đăng ký HKTT: 538/17, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ cư trú: ấp A, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: chị **Trần Thị Tú U** – sinh năm 1982

Nơi đăng ký HKTT: 538/17, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; hiện đang chấp hành án tại Trại giam X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quốc H và chị Trần Thị Tú U.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: giao con chung là cháu Lê Quốc H sinh ngày 05/8/2012 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời chị U không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị U được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết chị U và anh H được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con...

Về tài sản: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: anh H và chị U mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành. Anh H tự nguyện chịu án phí thay cho chị U số tiền 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng), tổng cộng anh H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 002409 ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, hoàn trả cho anh H tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Hưng